

HOẠT ĐỘNG CỦA CỐ VẤN HỌC TẬP TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG - XÃ HỘI: THỰC TRẠNG VÀ MỘT SỐ ĐỀ XUẤT

Bùi Thị Thu Hà,
Lương Xuân Dương⁺

Trường Đại học Lao động - Xã hội
+Tác giả liên hệ • Email: lxduongldxh@gmail.com

Article history

Received: 09/12/2022

Accepted: 10/01/2023

Published: 20/02/2023

Keywords

Academic advisors, students, counseling, support, spirit, attitude

ABSTRACT

In credit-based university training, the academic advisor is the person who directly and comprehensively monitors all student learning and training activities on behalf of the school. The responsibility of the academic advisor is to advise students on study, scientific research and employment. The article focuses on evaluating the performance of academic advisors at the University of Labor and Social Affairs, thereby making some suggestions to improve the quality of this team's performance, contributing to the fulfillment of the School's educational goals. Higher education institutions need to identify academic counseling as an important activity to ensure the quality of training, student education and student management. Therefore, it is necessary to take academic counseling activities seriously with adequate development and values for university students.

1. Mở đầu

Trong đào tạo đại học theo học chế tín chỉ, giảng viên (GV) làm công tác cố vấn học tập (CVHT) là người thay mặt nhà trường quản lý trực tiếp và toàn diện mọi hoạt động học tập và rèn luyện của SV, là người có ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả rèn luyện phần đầu và lựa chọn nghề nghiệp của SV. Chức năng của CVHT là đại diện cho lãnh đạo trường, khoa và bộ môn trong việc hướng dẫn, tư vấn cho SV các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, chương trình đào tạo, nghiên cứu khoa học và nhu cầu xã hội (Nguyễn Thị Bích Thuận và Nguyễn Ngọc Trân, 2018). Tuy nhiên, hiện nay, nhiều cơ sở giáo dục đại học, CVHT không phải là cán bộ chuyên trách mà chỉ là nhiệm vụ kiêm nhiệm của GV, vì vậy, chất lượng hoạt động của CVHT chưa đạt được mục tiêu đặt ra.

Trong bài báo này, chúng tôi tập trung đánh giá chất lượng hoạt động của CVHT, nghiên cứu điển hình tại Trường Đại học Lao động - Xã hội trên các khía cạnh: Hoạt động phổ biến quy chế, quy định, chế độ chính sách cho sinh viên; hoạt động hỗ trợ, tư vấn cho sinh viên về học tập, nghiên cứu khoa học (NCKH); Phương pháp, thái độ, tinh thần làm việc của CVHT, trên cơ sở đó đưa ra một số đề xuất nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của CVHT trong các cơ sở giáo dục đại học hiện nay.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. "Cố vấn học tập" và nhiệm vụ của cố vấn học tập

2.1.1. Khái niệm "cố vấn học tập"

"CVHT" là một trong những chức danh trong trường đại học để chỉ người được phân công làm nhiệm vụ tư vấn, trợ giúp cho SV trong quá trình học tập tại trường (Bộ GD-ĐT, 2007), giúp SV phát huy tối đa khả năng học tập, lựa chọn các học phần phù hợp với năng lực, sở trường, điều kiện, hoàn cảnh của mỗi cá nhân SV để đáp ứng mục tiêu tốt nghiệp, từ đó, tư vấn, định hướng ngành nghề giúp SV có định hướng nghề nghiệp rõ ràng ngay từ khi còn đang học tại trường để khả năng tìm được việc làm thích hợp khi tốt nghiệp. CVHT có vai trò quan trọng, là một nhân tố then chốt trong chuỗi mắt xích quan hệ giữa nhà trường - GV - thị trường lao động; là đầu mối đảm bảo sự phối hợp giữa tính chủ động của SV với sự tư vấn, định hướng của GV trong quá trình học tập tại trường (Nguyễn Như An và Đặng Thị Tình, 2019). CVHT là chức danh được Hiệu trưởng bổ nhiệm và miễn nhiệm theo đề nghị của phòng Công tác HS, SV (Trường Đại học Lao động - Xã hội, 2016).

2.1.2. Nhiệm vụ của cố vấn học tập

CVHT là người tư vấn và hỗ trợ SV phát huy tối đa khả năng học tập, rèn luyện và nghiên cứu khoa học, lựa chọn đăng ký học phần phù hợp để đáp ứng mục tiêu tốt nghiệp và khả năng tìm được việc làm sau khi ra trường, theo dõi quá trình học tập, rèn luyện của SV nhằm giúp SV điều chỉnh kịp thời hoặc đưa ra một lựa chọn đúng trong quá trình học tập, đồng thời quản lý, hướng dẫn và chỉ đạo lớp được phân công phụ trách. Theo đó, hoạt động của CVHT là các hoạt động tư vấn, trợ giúp SV nhằm giải quyết các khó khăn, vướng mắc gặp phải trong quá trình học tập tại trường

như: các quy chế về học tập; quy định thi, kiểm tra kết thúc học phần; các quy định về công tác HS, SV... Ở Trường Đại học Lao động - Xã hội, CVHT thường được tổ chức theo mô hình 2 cấp: - CVHT chuyên trách - là những cán bộ làm nhiệm vụ CVHT thuộc Phòng Thanh tra, Đảm bảo Chất lượng giáo dục và Khảo thí; - CVHT kiêm nhiệm: là những cán bộ, GV làm nhiệm vụ CVHT ở Khoa/Viện chuyên ngành, được lựa chọn từ Trưởng/Phó Bộ môn, trợ lý Khoa/Viện và một số GV có kinh nghiệm. Một CVHT có thể phụ trách một hoặc một số lớp SV theo sự phân công của nhà trường. Để đánh giá chất lượng hoạt động CVHT, cần tập trung vào các nội dung chính sau:

- Đánh giá công tác phổ biến quy chế, quy định, chế độ chính sách cho SV, bao gồm các quy chế về quản lý đào tạo, quy chế công tác SV, các chế độ chính sách liên quan đến học bổng, học phí, miễn giảm học phí, hỗ trợ vay vốn ngân hàng chính sách xã hội...

- Đánh giá hoạt động hỗ trợ, tư vấn cho SV về học tập, NCKH. Đây là các hoạt động nhằm giúp đỡ SV lựa chọn các môn học, học phần phù hợp với chương trình đào tạo và kế hoạch thời gian của từng cá nhân mỗi SV. Hỗ trợ SV tham gia NCKH, góp phần rèn luyện và nâng cao ý thức tự chủ, tự nghiên cứu, tìm tòi sáng tạo trong SV.

- Đánh giá về phương pháp, thái độ, tinh thần làm việc của CVHT đối với SV. Đây là nội dung quan trọng có ảnh hưởng trực tiếp đến quan hệ thầy - trò, ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả hoạt động của CVHT, là hình ảnh của người thầy trong SV.

2.2. Kết quả khảo sát chất lượng hoạt động của cố vấn học tập tại Trường Đại học Lao động - Xã hội

Tháng 10/2022, nhóm nghiên cứu đã tiến hành khảo sát chất lượng hoạt động CVHT của GV đang làm CVHT các lớp đại học chính quy tại Trường Đại học Lao động - Xã hội - trường đại học công lập trực thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội qua phần mềm quản lý đào tạo của Nhà trường. Phiếu khảo sát “Ý kiến phản hồi của SV về hoạt động của CVHT” được xây dựng dựa trên quy chế hoạt động về CVHT và tình hình thực tế về việc tổ chức hoạt động CVHT của Trường, gồm 21 câu hỏi thuộc 3 nhóm nội dung: - Hoạt động phổ biến quy chế, quy định, chế độ chính sách của sinh viên; - Hoạt động hỗ trợ, tư vấn cho sinh viên về học tập, nghiên cứu khoa học; - Phương pháp, thái độ, tinh thần làm việc của CVHT.

Khách thể khảo sát: SV đại học hệ chính quy đang học tập tại Trường.

Quy mô khảo sát: 8257 SV thuộc 3 khóa đại học, trong đó số lượng SV trả lời là 5514, chiếm 66.2%, phân bố như sau:

Bảng 1. Số SV tham gia trả lời phiếu khảo sát năm 2022

STT	Khóa	Số lượng SV được hỏi	Số lượng SV trả lời	Tỉ lệ (%)
1	Đại học khóa 15	1946	1289	66.2
2	Đại học khóa 16	2900	1839	63.4
3	Đại học khóa 17	3411	2386	70.0
	Tổng	8257	5514	66.8

- *Thang điểm:* Mỗi câu hỏi có 5 mức độ đánh giá từ thấp đến cao và được mã hoá theo thang điểm tương ứng là 1, 2, 3, 4, 5, trong đó: 1: Hoàn toàn không đạt yêu cầu; 2: Không đạt yêu cầu; 3: Đạt yêu cầu; 4: Tốt; 5: Rất tốt. Số liệu khảo sát được xử lý bằng phần mềm SPSS.

- *Cách đánh giá:* dựa vào kết quả các mức độ đánh giá và dựa vào ĐTB của tất cả các câu hỏi khảo sát. Quy ước phân loại dựa trên ĐTB đối với câu hỏi theo thang điểm như sau (bảng 2):

Bảng 2. Quy ước thang đo

Mức chất lượng đào tạo	Mức ý kiến phản hồi	ĐTB (thang đo 5 mức độ)
Tốt	Rất tốt	4.01 - 5.0
Khá	Tốt	3.01 - 4.0
Trung bình	Đạt yêu cầu	2.01 - 3.0
Yếu	Không đạt yêu cầu	1.01 - 2.0
Kém	Hoàn toàn không đạt yêu cầu	<= 1.0

2.2.1. Về hoạt động phổ biến quy chế, quy định, chế độ chính sách cho sinh viên

Hoạt động phổ biến quy chế, quy định, chế độ chính sách cho sinh viên được xem là nội dung cơ bản khi đánh giá về hoạt động CVHT của cán bộ, GV. Kết quả khảo sát nội dung này thể hiện ở bảng 3.

Kết quả khảo sát ở bảng 3 cho thấy, hoạt động phổ biến quy chế, quy định, chế độ chính sách cho SV đánh giá cao việc CVHT đã cung cấp đầy đủ những quy định, quy chế, chế độ chính sách của Nhà trường. Cả 4 tiêu chí được hỏi đều đạt mức tốt với ĐTB rất cao, từ 4.46-4.48, trong đó tiêu chí “CVHT phổ biến đầy đủ về quy chế đào tạo, quy chế công tác SV” được SV đánh giá cao nhất với ĐTB đạt 4.48. Tuy nhiên, quá trình triển khai các văn bản của nhà

trường, vẫn còn một số ít SV chưa chủ động trong việc học, đọc và tìm hiểu về quy chế, các văn bản, thông báo của nhà trường tới SV. Cũng có SV ngại ngùng, không chủ động hỏi CVHT về các vấn đề khó khăn của bản thân để được CVHT tư vấn, hỗ trợ kịp thời. Đánh giá về kết quả tổng hợp theo nhóm tiêu chí hoạt động phổ biến quy chế, quy định và chế độ chính sách cho SV của CVHT được SV đánh giá tốt và có ĐTB tổng hợp cao nhất (4.46) trong 3 nhóm tiêu chí khảo sát. Có thể thấy, GV đã rất tích cực và có trách nhiệm trong việc cung cấp cho SV kịp thời những quy định, quy chế, giúp cho SV nắm bắt tốt những quy định của Nhà trường, hiểu về quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong quá trình học tập tại Trường.

Bảng 3. Phản hồi của SV về hoạt động phổ biến quy chế, quy định, chế độ chính sách cho SV

STT	Nội dung hỏi	Tỉ lệ (%)					ĐTB
		Hoàn toàn không đạt yêu cầu	Không đạt yêu cầu	Đạt yêu cầu	Tốt	Rất tốt	
1	CVHT phổ biến đầy đủ về quy chế đào tạo, quy chế công tác SV	2.8	0.8	8.0	22.6	65.8	4.48
2	CVHT phổ biến đầy đủ về các chế độ chính sách của Nhà nước đối với SV (miễn giảm học phí, học bổng khuyến khích học tập, trợ cấp xã hội...)	2.6	1.1	8.6	23.6	64.2	4.46
2	CVHT phổ biến đầy đủ về nội dung và các hình thức khen thưởng, kỉ luật SV	2.5	0.9	8.5	24.1	64.0	4.46
4	CVHT thường xuyên cập nhật, thông báo cho SV những thay đổi về nội dung của các quy định, quy chế	2.6	1.0	8.5	23.4	64.5	4.46

2.2.2. Về hoạt động hỗ trợ, tư vấn cho sinh viên về học tập, nghiên cứu khoa học

Bảng 4. Phản hồi của SV về hoạt động hỗ trợ, tư vấn của CVHT cho SV trong học tập và NCKH

STT	Nội dung hỏi	Tỉ lệ (%)					ĐTB
		Hoàn toàn không đạt yêu cầu	Không đạt yêu cầu	Đạt yêu cầu	Tốt	Rất tốt	
1	CVHT có tư vấn cho SV về chương trình học tập: mục tiêu, nội dung... và cách lựa chọn các học phần	2.6	1.2	9.4	24.2	62.6	4.43
2	CVHT có hướng dẫn SV xây dựng kế hoạch học tập riêng theo từng học kì	2.6	1.6	9.9	25.5	60.5	4.40
3	CVHT có hướng dẫn SV sử dụng phần mềm quản lí đào tạo	2.5	1.1	9.2	24.9	62.2	4.43
4	CVHT có tư vấn cho SV về phương pháp học tập và NCKH	2.5	1.5	10.2	25.3	60.6	4.40
5	CVHT nắm được kết quả học tập của SV để có tư vấn kịp thời trong việc đăng kí, điều chỉnh kế hoạch học tập	2.6	1.5	9.5	24.6	61.8	4.42
6	CVHT có hướng dẫn SV chọn học phần để học thành công song song hai chương trình, học nâng điểm...	2.7	1.3	9.8	24.8	61.4	4.41
7	CVHT kịp thời kí chấp nhận hoặc từ chối vào phiếu đăng kí, rút hoặc hủy bỏ học phần cho SV	2.4	1.2	9.6	25.7	61.2	4.42
8	CVHT có hướng dẫn, tư vấn, trợ giúp cho SV trong lựa chọn nơi thực tập, lựa chọn đề tài khóa luận...	2.6	1.4	9.6	25.0	61.4	4.41
9	CVHT có hướng dẫn, tư vấn, trợ giúp cho SV trong lựa chọn đề tài NCKH	2.5	1.4	10.1	24.6	61.4	4.41
10	CVHT có tư vấn, định hướng nghề nghiệp cho SV	2.5	1.7	10.3	24.3	61.2	4.40
11	CVHT có hoạt động tư vấn, hỗ trợ riêng cho SV bị cảnh báo HT	2.5	1.3	9.6	24.4	62.2	4.43

Hoạt động hỗ trợ, tư vấn cho SV trong học tập, NCKH là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của mỗi CVHT. Bởi mặc dù chất lượng học tập, NCKH của SV chịu ảnh hưởng của rất nhiều yếu tố như đặc điểm của mỗi SV, gia đình và nhà trường, tuy nhiên CVHT là yếu tố không thể thiếu trong việc nâng cao chất lượng học tập của SV. Rất nhiều SV mong muốn nhận được sự quan tâm, hỗ trợ và tư vấn từ phía CVHT.

Kết quả khảo sát ở bảng 4 cho thấy, SV phản hồi đạt mức tốt với ĐTB đạt 4.40-4.43. Kết quả này thể hiện tinh thần trách nhiệm cao của GV với nhiệm vụ được giao, ngoài việc tư vấn cho SV trong quá trình học tập, NCKH, xây dựng kế hoạch học tập, đăng kí các học phần, GV đặc biệt quan tâm, hỗ trợ cho những SV còn nợ học phần hay thuộc diện cảnh báo trong học tập. Thực tế trong khi tư vấn hỗ trợ học tập, nhiều SV còn chưa chủ động xây dựng kế hoạch học tập, kế hoạch trả nợ các môn còn nợ. Điều này dẫn đến việc đôn đốc nhắc nhở SV của CVHT còn gặp nhiều khó khăn. Đánh giá về hoạt động hỗ trợ, tư vấn của CVHT về học tập, NCKH được SV đánh giá mức tốt với ĐTB đạt 4.41 và có 87.7% SV đánh giá tốt và rất tốt.

2.2.3. Về phương pháp, thái độ, tinh thần làm việc của cố vấn học tập

Phương pháp, thái độ và tinh thần làm việc sẽ quyết định tới hiệu quả CVHT cho SV. Cán bộ, GV muốn hoàn thành tốt công việc CVHT của mình sẽ cần phải có phương pháp làm việc khoa học, kịp thời nắm bắt thông tin từ nhà trường, thông tin kết quả học tập của SV để chủ trì các buổi họp chung hướng dẫn SV theo kế hoạch của Nhà trường, cũng như đón tiếp riêng lẻ, hỗ trợ SV trong quá trình học tập.

Bảng 5. Phản hồi của SV về phương pháp, thái độ, tinh thần làm việc của CVHT

STT	Nội dung hỏi	Tỉ lệ (%)				ĐTB
		Hoàn toàn không đạt yêu cầu	Không đạt yêu cầu	Tốt	Rất tốt	
1	CVHT công khai lịch tiếp SV, thời gian, địa điểm tiếp SV định kì	2.7	1.2	24.2	62.5	4.43
2	CVHT có cung cấp cho SV số điện thoại, email... để SV liên lạc trong trường hợp cần thiết	2.5	.9	24.4	64.5	4.48
3	CVHT có chủ trì họp đánh giá kết quả rèn luyện cho SV theo từng học kì	2.4	1.1	24.4	63.1	4.45
4	CVHT có thái độ thân thiện, đúng mực khi tiếp xúc với SV, đảm bảo sự trung thực, chính xác trong các nội dung tư vấn	2.3	1.1	23.8	64.6	4.47
5	CVHT luôn quan tâm, nắm vững những biến động trong lớp; thường xuyên thăm hỏi, động viên SV khi cần thiết	2.6	1.5	23.9	62.9	4.43

Kết quả phản ánh của SV về phương pháp, thái độ, tinh thần làm việc của CVHT cũng là nhóm tiêu chí được SV đánh giá cao trong ba nhóm nội dung tiêu chí khảo sát. Kết quả khảo sát ở bảng 5 cho thấy, 5 tiêu chí khảo sát đều được SV đánh giá ở mức “Tốt”, trong đó có 2 tiêu chí đạt ĐTB cao hơn các tiêu chí còn lại, là: “CVHT có cung cấp cho SV số điện thoại, email... để SV liên lạc trong trường hợp cần thiết” đạt ĐTB 4.48 và “CVHT có thái độ thân thiện, đúng mực khi tiếp xúc với SV, đảm bảo sự trung thực, chính xác trong các nội dung tư vấn” đạt ĐTB 4.47, với mức đánh giá “Rất tốt” lần lượt là 64.5% và 64.6%. Kết quả này cho thấy hầu hết CVHT của trường đều rất nhiệt tình, thân thiện và đúng mực với SV, đồng thời CVHT cũng rất quan tâm, động viên SV trong học tập cũng như trong cuộc sống. Thái độ, tinh thần làm việc được đánh giá cao với ĐTB đạt 4.45, với 88.2% SV cho rằng CVHT đã có phương pháp làm việc khoa học, thái độ và tinh thần làm việc đáp ứng được yêu cầu CVHT cũng như hỗ trợ khó khăn cho SV gặp phải trong học tập.

2.2.4. Đánh giá chung về chất lượng hoạt động của cố vấn học tập Trường Đại học Lao động - Xã hội theo nhóm tiêu chí

Kết quả khảo sát ở bảng 6 cho thấy các hoạt động của CVHT từ phổ biến quy chế, quy định, các chế độ chính sách cho SV, hỗ trợ, tư vấn trong học tập, NCKH đến các phương pháp triển khai cố vấn, thái độ, tinh thần làm việc

của CVHT đều được SV đánh giá rất cao; trong đó, hoạt động của CVHT phổ biến quy chế, quy định, các chế độ chính sách cho SV được đánh giá cao nhất với ĐTB là 4,46, tương đồng với kết quả đánh giá ở mức rất tốt đạt 69,6%. Kết quả này rất quan trọng, ghi nhận hiệu quả hoạt động của CVHT trong việc hỗ trợ SV, nhất là trong giai đoạn khởi đầu của mỗi SV khi bước vào năm học đầu tiên. CVHT đã hướng dẫn, trao đổi giúp SV hiểu về phương pháp học tập ở đại học, hiểu về quyền lợi các em được hưởng và những quy định cần tuân thủ ngay từ năm thứ nhất và hoạt động này sẽ xuyên suốt trong quá trình học tập. CVHT đồng hành cùng SV cho đến khi các em hoàn thành khóa học và tốt nghiệp.

Bảng 6. Tổng hợp kết quả đánh giá CVHT của SV theo nhóm tiêu chí

STT	Nhóm tiêu chí	Tỉ lệ (%)					ĐTB
		Hoàn toàn không đạt yêu cầu	Không đạt yêu cầu	Đạt yêu cầu	Tốt	Rất tốt	
1	Hoạt động phổ biến quy chế, quy định, chế độ chính sách cho SV	2,6	1	9,3	19,3	69,6	4,46
2	Hoạt động hỗ trợ, tư vấn cho SV trong học tập và NCKH	2,4	1,4	8,6	21,3	66,4	4,41
3	Phương pháp, thái độ, tinh thần làm việc của CVHT	2,5	1,1	8,2	21,1	67,1	4,45

Nhìn chung, các tiêu chí đánh giá CVHT đều được SV đánh giá ở mức Tốt, với ĐTB khá cao. Đánh giá chung, công tác CVHT đã đáp ứng được nhu cầu cần được tư vấn, hỗ trợ của SV trong suốt quá trình học tập và rèn luyện. Các CVHT cơ bản đã hoàn thành tốt nhiệm vụ CVHT của mình; đa số thầy, cô làm công tác CVHT được SV ghi nhận là nhiệt tình, tâm huyết trong hỗ trợ, tư vấn cho các em trong các hoạt động học tập, NCKH. Nhiều thầy cô quan tâm sâu sát đến SV, cập nhật thông tin nhanh chóng và trả lời các thắc mắc của SV kịp thời. Tuy nhiên, vẫn còn tỉ lệ nhất định CVHT được đánh giá ở mức “Không đạt yêu cầu” và “Hoàn toàn không đạt yêu cầu”. Thực tế, có số ít CVHT chưa nắm chắc các quy chế, quy định về đào tạo, chính sách liên quan đến việc học tập của SV nên chưa đáp ứng, giải đáp được các câu hỏi của SV. Điều này cho thấy, bên cạnh những ưu điểm đạt được, CVHT cần làm tốt hơn nữa nhiệm vụ của mình để hỗ trợ SV một cách tốt nhất, được SV ghi nhận.

Qua khảo sát, chúng tôi thấy hầu hết CVHT làm công tác kiêm nhiệm, vừa giảng dạy, vừa nghiên cứu, hoặc cán bộ làm công tác chuyên môn nên không có nhiều thời gian cho công tác CVHT (Trường Đại học Lao động - Xã hội, 2022). Một số CVHT chưa am hiểu hết những quy định, hoạt động phong trào nên chưa cập nhật để động viên, tư vấn, nhắc nhở SV trong lớp tham gia kịp thời. Hệ thống phần mềm hỗ trợ công tác CVHT còn hạn chế, CVHT chưa nắm bắt được đầy đủ kết quả học tập, đăng kí học phần, kết quả rèn luyện của SV cũng như các văn bản thông báo tới SV trên phần mềm.

2.3. Một số đề xuất nhằm nâng cao chất lượng công tác cố vấn học tập ở Trường Đại học Lao động - Xã hội

Kết quả khảo sát chất lượng công tác CVHT ở Trường Đại học Lao động - Xã hội sau khi được Ban Giám hiệu phê duyệt sẽ được tổng hợp theo từng CVHT và gửi cho các đối tượng liên quan. Căn cứ vào kết quả này, GV, cán bộ làm CVHT xây dựng và thực hiện kế hoạch hoạt động nhằm phát huy những điểm mạnh và khắc phục hạn chế, yếu kém trong hoạt động CVHT của mình gửi về phòng Công tác HS, SV để lưu trữ thông tin - cơ sở dữ liệu tại Phòng, là căn cứ để đánh giá quá trình làm việc và hiệu quả hoạt động của CVHT.

Để khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quá trình tổ chức hoạt động CVHT, thời gian tới, từ phía CVHT, SV và khoa, Trường cần chú ý thực hiện tốt các yêu cầu sau:

- *Đối với CVHT*: CVHT có vai trò quan trọng, là một nhân tố then chốt trong chuỗi mắt xích quan hệ giữa nhà trường - GV - thị trường lao động; là đầu mối đảm bảo sự phối hợp giữa tính chủ động của SV với sự tư vấn, định hướng của GV trong quá trình học tập tại trường (Nguyễn Như An và Đặng Thị Tình, 2019). Vì vậy, để hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình, CVHT cần phải xây dựng được mối quan hệ thân thiện, hợp tác với SV. GV làm công tác CVHT cần sắp xếp thời gian khoa học để đảm nhiệm công tác này tốt hơn. CVHT cần thể hiện sự quan tâm, gần gũi để SV sẵn sàng trao đổi chia sẻ, xin ý kiến CVHT về các vấn đề trong quá trình học tập và cuộc sống; thường xuyên theo dõi trên hệ thống phần mềm, khoa, cán bộ lớp để nắm bắt tình hình học tập và rèn luyện của SV; chủ động nắm bắt và theo dõi kết quả học tập, đăng kí học phần, kết quả rèn luyện của SV. Ngoài ra, CVHT cần cập nhật thời khóa biểu học tập của SV để tư vấn kế hoạch học tập phù hợp với từng thời kì của SV; chủ động trang bị và cập nhật

thường xuyên các văn bản liên quan đến Quy chế đào tạo đại học, Quy chế Công tác SV, Chương trình đào tạo của ngành đào tạo (Trường Đại học Lao động - Xã hội, 2015; 2021a; 2021b), đề cương chi tiết các học phần, môn học, kế hoạch đào tạo học kì, năm học và toàn khóa của SV để kết quả tư vấn cho SV được chính xác, kịp thời.

CVHT cần chuẩn bị sổ sách theo dõi hoạt động của SV như: sổ tay SV, sổ tay CVHT, danh sách SV; ảnh và lí lịch trích ngang của SV và những thông tin cơ bản của SV... Việc tư vấn, hỗ trợ cho SV phải được tiến hành công bằng, công khai và đặt mục tiêu lợi ích của SV lên hàng đầu. Nội dung tư vấn phải chính xác, trung thực, không trái pháp luật và quy chế, quy định của trường, của Nhà nước. CVHT còn là “cầu nối” giữa HS-SV với khoa và Nhà trường, thông qua công tác CVHT để đưa ra những phản ánh, đề xuất kịp thời nhằm nâng cao chất lượng đào tạo (Lương Tú Hạnh, 2015).

- *Đối với SV*: cần chủ động chia sẻ khó khăn, vướng mắc với CVHT để được giải quyết kịp thời; chủ động trao đổi với CVHT trong quá trình thực hiện kế hoạch học tập cũng như mục tiêu của bản thân để đạt được kế hoạch đó; sắp xếp thời gian hợp lí giữa việc học và các công việc khác, tránh để ảnh hưởng đến chất lượng học tập tại Trường.

- *Đối với Nhà trường và các phòng chức năng*: cần chọn lọc những GV, cán bộ phù hợp làm công tác CVHT. Phòng Công tác HS, SV và các đơn vị giảng dạy tiếp tục tăng cường công tác quản lí CVHT, kiểm tra giờ sinh hoạt CVHT, thống kê, đánh giá CVHT trong việc thực hiện nộ báo cáo định kì về hoạt động CVHT cho Phòng. Phòng Công tác HS, SV phối hợp với Phòng Quản lí đào tạo tiếp tục xây dựng hệ thống các câu hỏi mà SV thường thắc mắc về quy chế đào tạo, các quy định về chính sách, các chỉ dẫn, hướng dẫn liên quan đến học tập SV và cập nhật lên website của Trường để SV tra cứu thuận tiện, dễ dàng và có thể tự giải quyết thắc mắc của mình được tốt hơn.

Nhà trường cần thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CVHT; cung cấp đầy đủ các tài liệu, phương tiện cho việc tư vấn, hướng dẫn và quản lí SV cho CVHT. Hỗ trợ CVHT cung cấp thông tin về kết quả học tập của SV, cung cấp thông tin cá nhân của SV trong trường hợp cần thiết để phục vụ công tác quản lí SV. Cần có chính sách hỗ trợ hợp lí cho đội ngũ CVHT, trách nhiệm đi đôi với quyền lợi mà CVHT đảm nhiệm như các chế độ về giờ giảng quy đổi làm CVHT, hỗ trợ tiền phụ cấp làm CVHT và các điều kiện làm việc cho CVHT như: máy tính, phần mềm quản lí đào tạo, văn phòng phẩm...

3. Kết luận

Hoạt động CVHT là hoạt động đặc thù và có vai trò quan trọng trong việc góp phần nâng cao chất lượng học tập của SV cũng như chất lượng đào tạo của nhà trường. Thực tiễn cho thấy, rất nhiều CVHT đã giúp SV vượt qua những khó khăn trong học tập và cuộc sống, nhiều SV đã cải thiện kết quả học tập nhờ có sự hỗ trợ từ CVHT. Để hoạt động này đạt hiệu quả cao hơn cần có sự hợp tác giữa CVHT và SV, sự phối hợp giữa các bộ phận trong Trường, sự chỉ đạo, quan tâm, cùng với những chính sách hỗ trợ của nhà trường với đội ngũ CVHT. Chúng tôi hi vọng những đề xuất trong bài sẽ góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của CVHT ở Trường Đại học Lao động - Xã hội và các cơ sở giáo dục đại học hiện nay.

Tài liệu tham khảo

- Bộ GD-ĐT (2007). *Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ*.
- Lương Tú Hạnh (2015). Một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo thông qua công tác giáo viên chủ nhiệm - cố vấn học tập ở các trường đại học. *Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 12*, 76-77.
- Nguyễn Như An, Đặng Thị Tình (2019). Thực trạng hoạt động của cố vấn học tập ở Trường Đại học Vinh. *Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt kì 2 tháng 5*, 79-83; 225.
- Nguyễn Thị Bích Thuận, Nguyễn Ngọc Trân (2018). Vai trò của cố vấn học tập trong việc nâng cao chất lượng học tập của sinh viên tại Trường Đại học Đồng Tháp. *Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 9*, 54-58.
- Trường Đại học Lao động - Xã hội (2015). *Quy chế Công tác sinh viên Trường Đại học Lao động - Xã hội*.
- Trường Đại học Lao động - Xã hội (2016). *Quyết định số 2177/QĐ-ĐHLĐXH ngày 10/11/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lao động - Xã hội về việc ban hành “Quy định công tác cố vấn học tập tại Trường Đại học Lao động - Xã hội”*.
- Trường Đại học Lao động - Xã hội (2021a). *Báo cáo tổng kết công tác cố vấn học tập năm học 2020-2021*.
- Trường Đại học Lao động - Xã hội (2021b). *Quy chế Quản lí đào tạo Trường Đại học Lao động - Xã hội*.
- Trường Đại học Lao động - Xã hội (2022). *Báo cáo tổng kết công tác cố vấn học tập năm học 2021-2022*.